

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2030

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020; Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17/10/2021 của Bộ Nội vụ ban hành kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2030, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý:

Tại điểm a, khoản 1, Điều 40 Luật Thanh niên ngày 16/6/2020 quy định: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm ban hành nghị quyết về phát triển thanh niên tại địa phương để thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với thanh niên.”*

Tại điểm c, khoản 7, Mục IV Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030 quy định: *“UBND tỉnh xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030”*.

Tại điểm b, khoản 2, Mục II Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17/10/2021 của Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030 quy định: *“Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết về phát triển thanh niên theo quy định tại Điều 40 Luật Thanh niên năm 2020 nhằm bảo đảm việc triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030 của địa phương. Nếu nội dung Nghị quyết thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì các địa phương ban hành Nghị quyết theo hình thức văn bản quy phạm pháp luật.”*

Việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Phát triển thanh niên tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2030 nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy định của Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020, Quyết định số 1331/QĐ-TTg và Quyết định số 1113/QĐ-BNV để cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu phát

triển thanh niên trên cơ sở các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược Phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp để triển khai thực hiện.

2. Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, lực lượng thanh niên tỉnh Quảng Trị trong độ tuổi từ 16 đến 30 tuổi hiện có 129.943 người, chiếm 20,05% tổng dân số và chiếm 36,95% lực lượng trong độ tuổi lao động trên địa bàn toàn tỉnh. Đây là lực lượng có vai trò góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Trị. Qua gần 10 năm triển khai Chương trình Phát triển thanh niên tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2012-2020 đã đạt được những kết quả tích cực, cấp ủy, chính quyền địa phương đã quan tâm hơn trong việc chăm lo, đào tạo, bồi dưỡng thế hệ trẻ toàn diện về mọi mặt; bộ máy quản lý nhà nước về thanh niên ngày càng được hoàn thiện.

Tuy nhiên, hiện nay đội ngũ thanh niên trên địa bàn tỉnh đang phải đối mặt với thực trạng: Dù được đào tạo cơ bản nhưng nhìn chung năng lực thực tiễn của một bộ phận thanh niên chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn; tình trạng thất nghiệp, thiếu thông tin và cơ hội việc làm, việc làm không ổn định và thu nhập thấp, đặc biệt trong giai đoạn gần đây do tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh trên quy mô toàn cầu; tình trạng chênh lệch về nguồn lực và chất lượng giữa lực lượng lao động thanh niên ở khu vực nông thôn với thành thị, đồng bằng với miền núi, vùng dân tộc thiểu số còn cao; nhiều thanh niên còn hạn chế, thiếu kiến thức, kỹ năng và chưa chủ động trong việc bảo vệ, chăm sóc, nâng cao tầm vóc, sức khỏe thể chất và tinh thần; tình trạng thanh niên vi phạm pháp luật; mắc các tệ nạn xã hội,... ngày càng diễn biến phức tạp; các thế lực thù địch sử dụng mọi âm mưu, thủ đoạn nhằm kích động, lợi dụng, lôi kéo thanh niên chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng; thông tin giả mạo, xuyên tạc, chưa được kiểm chứng xuất hiện tràn lan trên mạng xã hội và các phương tiện thông tin; sự du nhập của các sản phẩm văn hóa nước ngoài;... tác động xấu đến tư tưởng, đạo đức và lối sống của thanh niên.

Trong công tác quản lý nhà nước, mặc dù các cấp, các ngành đã xây dựng và từng bước hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về thanh niên, tuy nhiên, còn một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa chú trọng công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; chưa đánh giá thực chất, đúng mức tác động của các chủ trương, chính sách đối với thanh niên để đề xuất cấp có thẩm quyền bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với thực tiễn; còn thiếu những chính sách đặc thù đối với nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên ở vùng dân tộc thiểu số; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thanh niên từ 16 tuổi đến 18 tuổi,...

Trong giai đoạn tới, sự phát triển nhanh chóng, đột phá của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư sẽ tiếp tục tạo thời cơ và mở ra cho thanh niên những cơ hội để phát triển về trí tuệ, sức sáng tạo, tính cạnh tranh, khả năng tiếp cận, chủ động thích ứng và hội nhập quốc tế; đồng thời đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thanh niên về thông tin, giao lưu, hội nhập, du lịch, vui chơi, giải trí, việc làm và các chính sách xã hội.

Từ thực tiễn nêu trên, việc ban hành Nghị quyết Phát triển thanh niên tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2030 là cần thiết để tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật đáp ứng mục tiêu, yêu cầu phát triển toàn diện của thanh niên - nguồn nhân lực quan trọng, những công dân toàn cầu trong thời kỳ mới, góp phần vào thành công của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Sau khi Nghị quyết được ban hành, UBND tỉnh sẽ ban hành Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2022 - 2030, Kế hoạch thực hiện từng giai đoạn và hàng năm với các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên cụ thể, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp triển khai các mục tiêu, chỉ tiêu, các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án phát triển thanh niên tỉnh Quảng Trị (*Có Phụ lục thực trạng và đề xuất mục tiêu, chỉ tiêu chi tiết kèm theo*).

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

a) Nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

b) Xây dựng cơ chế, chính sách có tính đồng bộ, gắn với hệ thống giải pháp, nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của từng ngành, từng địa phương trong công tác chăm lo, phát triển thanh niên trên địa bàn tỉnh, đảm bảo phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên.

2. Yêu cầu

Xây dựng Nghị quyết Phát triển thanh niên tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2030 phải bám sát các quy định của Luật Thanh niên năm 2020, các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 tại Quyết định số 1331/QĐ-TTg và có sự kế thừa, phát huy những kết quả đã đạt được của Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2011 - 2020 tại Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 21/5/2012 của UBND tỉnh và điều kiện, tình hình thực tế của địa phương.

III. NỘI DUNG CHÍNH CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Quá trình xây dựng Nghị quyết:

Căn cứ quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 40 Luật Thanh niên năm 2020; điểm c, khoản 7, Mục IV Quyết định số 1331/QĐ-TTg, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết và tổng hợp các số liệu thực trạng về thanh niên trên địa bàn tỉnh phục vụ xây dựng dự thảo Nghị quyết. Dự thảo Nghị quyết đã được lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan, cụ thể:

- Lấy ý kiến lần 1 (Tại Công văn số 456/SNV-XDCQ ngày 29/4/2022 và Công văn số 578/SNV-XDCQCTTN ngày 08/6/2022) gửi cho 39 cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến: Số cơ quan, đơn vị gửi văn bản tham gia ý kiến: 25 cơ quan, đơn vị, địa phương, trong đó: Có 14 ý kiến đồng ý theo dự thảo (gồm các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Tư pháp, Ban Dân tộc; các huyện: Hải Lăng, Hướng Hóa, Vĩnh Linh, Đakrông, thị xã Quảng Trị; Đoàn TNCS Hồ Chí

Mình tỉnh; Hội Cựu chiến binh tỉnh) và 11 ý kiến tham gia một số nội dung trong các dự thảo văn bản (gồm: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường, BQL Khu kinh tế tỉnh, UBND thành phố Đông Hà, huyện Triệu Phong, UBMTTQVN tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh).

- Thực hiện ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh tại phiên họp thứ 19 tại Thông báo số 177A/TB-HĐND ngày 11/7/2022, trong đó yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2030 để trình kỳ họp tiếp theo. Sở Nội vụ lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị tham luận hai (tại Công văn số 807/SNV-XDCQCTTN ngày 29/7/2022 của Sở Nội vụ), trong đó: Số cơ quan, đơn vị gửi văn bản tham gia ý kiến: 08/15 cơ quan, đơn vị, trong đó: Có 05 ý kiến đồng ý theo dự thảo (gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Sở: Thông tin và Truyền thông, Y tế, Công an tỉnh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh); có 03 ý kiến tham gia một số nội dung trong các dự thảo văn bản (Gồm các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp).

- Thực hiện ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh tại Thông báo số 208/TB-HĐND ngày 22/8/2022: Yêu cầu nghiên cứu thêm một số chính sách đối với các đối tượng thanh niên: Chính sách cho đối tượng thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự; chính sách hỗ trợ cho thanh niên vượt khó, thanh niên có thành tích cao trong các kỳ thi; chính sách đối với thanh niên là nhà khoa học và chính sách hỗ trợ đào tạo đại học cho thanh niên có thành tích xuất sắc trong học tập. Ngày 09/11/2022, Sở Nội vụ đã tổ chức cuộc họp lấy ý kiến để thống nhất một số nội dung hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của các cá nhân, cơ quan, đơn vị có liên quan, gồm: Ban Dân vận Tỉnh ủy; Ban Văn hóa Xã hội HĐND tỉnh; các sở: Tài chính, Lao động, Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp; Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh. Các nội dung yêu cầu tại Thông báo số 208/TB-HĐND đã có quy định tại Quyết định số 1331/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (Đề án “Hỗ trợ giải quyết việc làm cho thanh niên xuất ngũ”, Đề án “Phát hiện, bồi dưỡng và phát huy tài năng trẻ Việt Nam giai đoạn 2021-2025”), các quy định của Chính phủ (Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/07/2015 quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm, Nghị định số 27/2020/NĐ-CP ngày 01/3/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học, công nghệ và Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22/9/2014 quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học, công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học, công nghệ tại Việt Nam, Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ) và các văn bản của tỉnh (Nghị quyết số 166/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 quy định chính sách thu hút, đãi ngộ, đào tạo đội ngũ viên chức đơn vị sự nghiệp y tế công lập và chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức nữ tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2026, Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 16/01/2013 về ban hành Quy chế giải thưởng Bùi Dục Tài, Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 20/7/2019 về phát triển trường THPT Chuyên Lê Quý

Đôn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và chính sách khen thưởng đối với học sinh đạt giải cao tại các kỳ thi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giải thưởng “Gương mặt trẻ tiêu biểu tỉnh Quảng Trị” do Tỉnh đoàn tổ chức...). Vì vậy, đề nghị bổ sung chính sách bố trí ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh để các đối tượng thanh niên vay vốn khởi nghiệp, lập nghiệp.

2. Nội dung chính, nhiệm vụ trình HĐND tỉnh:

Đề xuất các chương trình, đề án, nhiệm vụ do tỉnh xây dựng, ban hành:

2.1. Chính sách hỗ trợ ngân sách địa phương ủy thác cho Ngân hàng chính sách xã hội cho thanh niên lập nghiệp, khởi nghiệp vay vốn:

Theo Quyết định số 897/QĐ-TTg ngày 26/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình “Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp” giai đoạn 2022-2030 có quy định “Tăng cường hỗ trợ vốn cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh do đoàn viên, hội viên, thanh niên làm chủ thông qua nguồn vốn vay Quỹ Quốc gia về việc làm do Trung ương Đoàn TNCS HCM, UBND tỉnh quản lý; do ngân hàng chính sách xã hội huy động, nguồn vốn NHCSXH nhận ủy thác từ các địa phương, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì, mở rộng việc làm và nguồn vốn hợp pháp khác”. Hiện nay, Tỉnh đoàn đang được Trung ương Đoàn cấp nguồn kinh phí 1,1 tỷ đồng ủy thác qua NHCSXH để cho thanh niên vay vốn khởi nghiệp, lập nghiệp với lãi suất ưu đãi (0,65%), đã có 22 mô hình được vay vốn (đạt 100% tổng mức vay) được đánh giá đạt hiệu quả cao. Tuy nhiên, nhu cầu thanh niên cần nguồn vốn vay để hỗ trợ sản xuất, kinh doanh, khởi nghiệp lớn hơn rất nhiều so với số vốn được hỗ trợ cho vay. Căn cứ Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 05/02/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND thì đối tượng thanh niên vay vốn lập nghiệp, khởi nghiệp thuộc trường hợp các đối tượng chính sách khác của địa phương được vay vốn tín dụng ưu đãi từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác do địa phương quy định. Vì vậy, Sở Nội vụ đề xuất tỉnh cấp ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh kinh phí 2-4 tỷ/năm, trong vòng 04 năm, sau đó dùng số vốn đó xoay vòng, cụ thể:

Đối tượng vay vốn: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do thanh niên làm chủ; Thanh niên có các mô hình ứng dụng khoa học kỹ thuật mang lại hiệu quả kinh tế cao, các mô hình phát triển các sản phẩm OCOP; Thanh niên người dân tộc thiểu số, thanh niên có hoàn cảnh khó khăn, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện vay vốn để sản xuất, kinh doanh. Mức vay vốn: Không quá 100 triệu đồng/người. Thời hạn vay: Tối đa 60 tháng với lãi suất ưu đãi.

2.2. Chương trình hỗ trợ nâng cao năng lực cho thanh niên khuyết tật, thanh niên hoàn lương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn: Với các hoạt động chính như: Tổ chức các lớp tập huấn, nâng cao năng lực cho thanh niên khuyết tật; Tổ

chức các lớp tập huấn, nâng cao năng lực cho thanh niên hoàn lương; Tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật cho thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Tổ chức tuyên dương thanh niên khuyết tật, thanh niên hoàn lương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn tiêu biểu trong lập thân, lập nghiệp...

2.3. Đề án phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong thanh niên tỉnh Quảng Trị với một số hoạt động chính như: Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác phòng, chống tội phạm, ma túy, tệ nạn xã hội trong thanh niên tỉnh Quảng Trị; Tổ chức Cuộc thi tìm hiểu về phòng, chống tội phạm, ma túy, tệ nạn xã hội trong thanh niên tỉnh Quảng Trị; Tổ chức Phiên toàn giả định tuyên truyền về phòng, chống tội phạm, ma túy, tệ nạn xã hội trong thanh niên tỉnh Quảng Trị...

2.4. Đề án tư vấn hướng nghiệp, khởi nghiệp cho thanh niên gắn với các dự án động lực phát triển kinh tế của tỉnh Quảng Trị với một số nội dung chính như: Tổ chức Chương trình tư vấn hướng nghiệp cho thanh niên trường học; Tổ chức Chương trình tư vấn khởi nghiệp cho thanh niên trên địa bàn dân cư; Tổ chức Chương trình tọa đàm tư vấn hướng nghiệp, khởi nghiệp cho thanh niên; Tổ chức Cuộc thi dự án khởi nghiệp trong thanh niên...

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan, cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, giải trình đầy đủ các ý kiến để hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo quy định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Bố cục Nghị quyết gồm 03 Điều. Cụ thể:

- Điều 1: Thông qua nội dung phát triển thanh niên tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2030

- Điều 2: Nguồn lực thực hiện

- Điều 3: Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

a) Mục tiêu

- Mục tiêu tổng quát

Xây dựng thể hệ thanh niên tỉnh Quảng Trị phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự lực, tự cường, tự hào dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng đất nước; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ. Phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của đất nước và hội nhập quốc tế. Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và nâng cao trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Mục tiêu cụ thể

+ *Mục tiêu 1:* Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên.

Hằng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức, trên 90% thanh niên là công nhân, 80% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh và sinh viên, 80% thanh niên công nhân, thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

Đến năm 2030, trên 75% thanh niên (đối với thanh niên thành thị là 90%) được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

+ *Mục tiêu 2:* Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

Đến năm 2030, trên 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; trên 80% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ

Hằng năm, có ít nhất 20% thanh niên, phấn đấu đến năm 2030 có 100% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người đồng bào dân tộc thiểu số và 100% thanh niên tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật.

Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng.

+ *Mục tiêu 3:* Nâng cao chất lượng đào tạo nghề, hỗ trợ tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao.

Hằng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

Hằng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

Đến năm 2030, phấn đấu 100% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và

việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề và tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hằng năm có ít nhất 7.000 thanh niên được giải quyết việc làm.

Đến năm 2030, tỉ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 7%; tỉ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 6%.

Đến năm 2030, phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.

+ *Mục tiêu 4*: Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên.

Hằng năm, trên 75% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng chống HIV/AIDS (trong đó: tỉ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỉ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%).

Hằng năm, tăng bình quân 10% tỷ lệ thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; tỷ lệ các cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn đạt 50% vào năm 2025 và 90% vào năm 2030; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 97% thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

+ *Mục tiêu 5*: Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

Hằng năm, trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.

Đến năm 2030, ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

+ *Mục tiêu 6*: Phát huy vai trò xung kích của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc

Hằng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; 10% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

Hằng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên và

các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật, phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.

b) Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp:

Tăng cường phổ biến, quán triệt chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên đến các cấp, các ngành, bảo đảm thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị trong việc chăm lo, bồi dưỡng và phát triển toàn diện thanh niên.

Đẩy mạnh việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình, kế hoạch trên các lĩnh vực, trong đó chú trọng xây dựng các chính sách cho đối tượng thanh niên, đặc biệt là về giáo dục, lao động, việc làm. UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết, trong đó đưa ra các giải pháp, nhiệm vụ cụ thể để đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra. Kịp thời, chủ động triển khai các chương trình, đề án, dự án của bộ, ngành Trung ương sau khi ban hành, được quy định tại Quyết định số 1331/QĐ-TTg mà cơ quan, đơn vị mình có nhiệm vụ chủ trì hoặc phối hợp thực hiện. Tập trung xây dựng, triển khai các chương trình, đề án của tỉnh ban hành.

Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể; phát huy vai trò của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên trong triển khai thực hiện.

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về thanh niên:

Đề xuất với Chính phủ, bộ, ngành có liên quan sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành các văn bản phù hợp với nội dung của Luật Thanh niên năm 2020 và các văn bản pháp luật có liên quan đến thanh niên.

Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tuyển chọn, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức trẻ có tài năng; xây dựng lộ trình trẻ hóa đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan, tổ chức, địa phương theo chỉ tiêu đã đề ra.

Tạo điều kiện thuận lợi để thanh niên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, thanh niên tình nguyện đến công tác tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, huyện đảo Côn Cỏ.

Xây dựng cơ chế, chính sách tạo môi trường thuận lợi để khuyến khích các thành phần kinh tế, các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia đầu tư vào các lĩnh vực phát triển sản xuất, tạo việc làm mới, tăng thu nhập, giảm tỷ lệ thất nghiệp cho thanh niên, giải quyết chỗ ở cho thanh niên ở các cụm, khu công nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật cho thanh niên.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật Thanh niên năm 2020, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2030 và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên. Đổi mới nội dung, đa dạng hình thức, đặc biệt tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng, đảm bảo phù hợp, dễ dàng tiếp cận với từng nhóm đối tượng và điều kiện địa bàn, chú trọng nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hải đảo. Nâng cao chất lượng của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật và người tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên.

Chú trọng giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm của thanh niên đối với bản thân, gia đình và xã hội. Kết hợp chặt chẽ giáo dục pháp luật với giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa; lịch sử, truyền thống và ý thức tự tôn dân tộc; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

Đẩy mạnh truyền thông về sự cần thiết và nhu cầu được nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe của thanh niên; trong đó, chú trọng đào tạo, nâng cao kỹ năng tư vấn, truyền thông cho đội ngũ cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho thanh niên. Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá, lạm dụng rượu, bia và ma túy; dự phòng bệnh lây nhiễm; phòng ngừa vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên.

Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên. Khuyến khích thanh niên tham gia hoạt động và sáng tạo trong văn hóa, thể dục, thể thao; gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

Phát triển mạng xã hội có định hướng tích cực, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu của thanh niên trên không gian mạng; quản lý việc sử dụng mạng xã hội thiếu chuẩn mực, thiếu văn minh của thanh niên; xử lý nghiêm các hoạt động, dịch vụ, trò chơi trực tuyến thiếu lành mạnh, bạo lực gây tác động xấu đến thanh niên và xã hội.

- Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên:

Đổi mới hình thức cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thanh niên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; triển khai các chương trình học ngoại ngữ trên mạng Internet nhằm tạo điều kiện để thanh niên là học sinh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được tiếp cận, học tập miễn phí.

Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác giáo dục hướng nghiệp phù hợp với thực tiễn của địa phương và chính sách đối với học sinh học nghề. Trong đó, xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ sở giáo dục phổ thông với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhằm khai thác, sử dụng các điều kiện cơ sở vật

chất phục vụ cho giáo dục hướng nghiệp; khuyến khích, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo trong hỗ trợ tăng cường cơ sở vật chất, tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh.

Hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động theo hướng hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng dự báo thị trường lao động trong ngắn hạn và dài hạn; tổ chức các cuộc thi tay nghề, sáng kiến cho thanh niên. Tạo điều kiện thuận lợi cho thanh niên có nhu cầu xuất khẩu lao động. Quan tâm, triển khai thực hiện các chính sách đào tạo nghề, giải quyết việc làm, cho vay vốn ưu đãi để sản xuất, kinh doanh đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, thanh niên tình nguyện và hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể.

Thường xuyên tổ chức các cuộc thi tìm hiểu ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp, cuộc thi thanh niên khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Xây dựng các hoạt động cung cấp thông tin về thị trường kinh tế, hỗ trợ pháp lý, khoa học và công nghệ, xúc tiến đầu tư, ưu đãi vay vốn tín dụng, tạo môi trường thuận lợi để thanh niên sáng tạo, khởi nghiệp. Thành lập Hội đồng Tư vấn hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp tỉnh Quảng Trị.

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý cho thanh niên; đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, công trình phúc lợi xã hội cho thanh niên. Nâng cao chất lượng hoạt động của Nhà thiếu nhi các huyện, thành phố, thị xã; tiến hành khảo sát, đánh giá thực trạng Nhà thiếu nhi toàn tỉnh, khuyến khích thực hiện xã hội hóa trong đầu tư xây dựng, nâng cấp Nhà thiếu nhi, phấn đấu đến năm 2030, 100% huyện, thành phố, thị xã có Nhà thiếu nhi được xây dựng mới hoặc cải tạo nâng cấp.

- Huy động nguồn lực đầu tư phát triển thanh niên: Đảm bảo các nguồn lực để tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên, trong đó bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, kinh phí triển khai các nhiệm vụ, đề án, dự án phát triển thanh niên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách tỉnh; đồng thời, lồng ghép nguồn kinh phí thực hiện cơ chế, chính sách phát triển thanh niên trong các chương trình, kế hoạch của tỉnh, đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp, đẩy mạnh giao lưu, hợp tác giữa các địa phương, hợp tác quốc tế trong công tác thanh niên.

Đẩy mạnh nâng cao nhận thức của thanh niên về chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; tạo điều kiện để thanh niên tham gia các hoạt động hợp tác, giao lưu quốc tế về thanh niên.

- Thường xuyên hướng dẫn, tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển thanh niên tỉnh Quảng Trị; Chủ động cập nhật thông tin, thực hiện chế độ báo cáo thống kê về thanh niên theo quy định để làm cơ sở đánh giá việc thực hiện và xây dựng chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh

niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức chính trị - xã hội và thanh niên các cấp.

Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội các cấp. Huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và toàn xã hội trong việc chăm lo, bồi dưỡng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên; vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp; Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị nhằm phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. UBND các cấp phối hợp Đoàn Thanh niên cùng cấp tham mưu cấp uỷ xây dựng kế hoạch tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Đoàn; quy hoạch, bố trí sắp xếp công tác cho cán bộ Đoàn quá tuổi theo Quy chế cán bộ Đoàn.

Phát huy tính tích cực, chủ động của thanh niên trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội; tham gia vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện chính sách, pháp luật về thanh niên.

Các chương trình, đề án, dự án gồm:

- Triển khai thực hiện 21 chương trình, đề án, dự án sau khi các Bộ, ban, ngành Trung ương ban hành (ban hành kèm theo Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ).

- Các chương trình, đề án, nhiệm vụ của tỉnh ban hành:

- + Chương trình hỗ trợ nâng cao năng lực cho thanh niên khuyết tật, thanh niên hoàn lương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

- + Đề án phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong thanh niên;

- + Đề án tư vấn hướng nghiệp, khởi nghiệp cho thanh niên gắn với các dự án động lực phát triển kinh tế của tỉnh.

- + Bố trí ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh để các đối tượng thanh niên vay vốn khởi nghiệp, lập nghiệp.

c) Nguồn lực thực hiện

- Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí để tổ chức thực hiện Nghị quyết phù hợp với tình hình thực tế và trong khả năng cân đối của ngân sách địa phương. Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và lồng ghép trong các chương trình, dự án.


- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai thực hiện công tác phát triển thanh niên, khai thác, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn Quỹ quốc gia về việc làm, vốn từ Ngân hàng chính sách xã hội và vận động các nguồn vốn xã hội hóa để hỗ trợ thanh niên vay vốn làm kinh tế.

- Hàng năm, trong giai đoạn 2023-2026, ngân sách tỉnh dự kiến bố trí thực hiện Chương trình, Đề án, nhiệm vụ phát triển thanh niên: Từ 1.000 - 2.000 triệu đồng/năm; đối với nguồn vốn ủy thác ngân sách địa phương qua Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh: từ 2.000 - 4.000 triệu đồng/năm (tổng Ngân sách tỉnh dự kiến bố trí giai đoạn 2023-2026: từ 12.000 - 24.000 triệu đồng).


Đối với giai đoạn tiếp theo (2027-2030) căn cứ kết quả đánh giá giai đoạn (2023-2026) để bố trí kinh phí phù hợp.

d) Tổ chức thực hiện

- Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
- Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2030, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua (Có Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh kèm theo)./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Văn hóa Xã hội - HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Đoàn TNCSHCM tỉnh;
- Lưu: VT, NC_{Q(20b)}. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng

PHỤ LỤC
BÁO CÁO THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN THANH NIÊN
TỈNH QUẢNG TRỊ GIAI ĐOẠN 2022 - 2030 CỦA CÁC CƠ QUAN ĐƠN VỊ

(Kèm theo Tờ trình số 239 /TTr-UBND ngày 22/11 /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

S TT	Số liệu thực trạng đến thời điểm hiện nay	Mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược PTTN giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 1331/QĐ-TTg	Đề xuất mục tiêu, chỉ tiêu PTTN tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2030 của UBND tỉnh
I	Mục tiêu 1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên		
1	Hàng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức, được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.	Hàng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức, được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước	Hàng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức, được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước
2	100% thanh niên là học sinh, sinh viên trên toàn tỉnh được bồi dưỡng kiến thức về quốc phòng và an ninh.	Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh và sinh viên; 80% thanh niên công nhân, 75% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh	Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh và sinh viên; 80% thanh niên công nhân, thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh
3	Hiện nay, Sở Tư pháp không thể thống kê chính xác số liệu, tỷ lệ thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các phương tiện thông tin đại chúng. Theo báo cáo số liệu của Tỉnh đoàn, có 100% cán bộ, 90% đoàn viên và 70% thanh niên được tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, chủ trương của Đoàn qua các ứng dụng trực tuyến như app Thanh niên Việt Nam, website tinhdoanquangtri.gov.vn, fanpage Tỉnh đoàn	Đến năm 2030, trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng	Đến năm 2030, trên 75% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng

S TT	Số liệu thực trạng đến thời điểm hiện nay	Mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược PTTN giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 1331/QĐ-TTg	Đề xuất mục tiêu, chỉ tiêu PTTN tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2030 của UBND tỉnh
	Quảng Trị và các chuyên mục trên Đài truyền hình Quảng Trị như Nhịp sống trẻ...		
II	Mục tiêu 2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo		
1	Có 100% thanh niên là học sinh, sinh viên (từ 16-30 tuổi) được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm	Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm	Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm
2	Số học sinh là thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương đạt 75%; Số thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở đạt 70% (<i>Số liệu năm học 2021 - 2022</i>)	Đến năm 2030, 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở	Đến năm 2030, 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; trên 80% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở
3	Từ năm 2020 đến nay, Đoàn thanh niên phối hợp với các Sở, đơn vị liên quan đã tổ chức 03 cuộc thi Sáng tạo trẻ với sự tham gia của 255 sản phẩm sáng tạo trong thanh thiếu nhi, 03 cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Trị thu hút 50 dự án trong đối tượng đoàn viên, thanh niên tham gia, triển khai hỗ trợ 12 mô hình khởi nghiệp trong thanh niên có ứng dụng khoa học kỹ thuật trong chương trình nhân rộng, ứng dụng kết quả khoa học công nghệ trong đoàn viên, thanh niên. Từ năm 2017-2021, có 374 thanh niên có các phát minh, sáng chế được công nhận hoặc làm chủ các đề tài khoa học đang được nghiên cứu ứng dụng thực tế (<i>theo báo cáo số liệu từ Tỉnh đoàn</i>).	Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (<i>so với năm 2020</i>)	Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (<i>so với năm 2020</i>)
4	Hiện nay, theo số liệu báo cáo của Phòng Tư pháp các huyện, thành phố, thị xã, trên toàn tỉnh	Hằng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp	Hằng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp

S TT	Số liệu thực trạng đến thời điểm hiện nay	Mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược PTTN giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 1331/QĐ-TTg	Đề xuất mục tiêu, chỉ tiêu PTTN tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2030 của UBND tỉnh
	có 20 thanh niên làm tuyên truyền viên pháp luật cấp xã là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; trong đó, có 13 thanh niên được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật. Không có báo cáo viên, tuyên truyền viên cấp huyện là người dân tộc thiểu số.	luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỉ lệ 100%	luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỷ lệ 100%
III	Mục tiêu 3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao		
1	100% học sinh, sinh viên là thanh niên tuổi từ 16-30 tuổi trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 80% sinh viên các trường cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số	Hằng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các trường cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.	Hằng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các trường cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.
2	100% số thanh niên là học sinh được tư vấn hướng nghiệp và việc làm. Số thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tư vấn hướng nghiệp và việc làm là 1.631 người. Số thanh niên được giải quyết việc làm năm 2021: 6.903 lượt người	Đến năm 2030, phấn đấu 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề và tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hằng năm có ít nhất 700.000 thanh niên được giải quyết việc làm	Đến năm 2030, 100% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề và tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hằng năm, có ít nhất 7.000 thanh niên được giải quyết việc làm
3	Năm 2021, tỷ lệ thanh niên có việc làm so với tổng số thanh niên là 62,8%. Tỷ lệ thất nghiệp là 3,51%, trong đó: tỉ lệ thất nghiệp thành thị là 5,5%, tỉ lệ thất nghiệp nông thôn là 3,1% (Số liệu của Cục Thống kê) (không có số liệu cụ thể đối với đối tượng thanh niên thất nghiệp ở đô thị	Đến năm 2030, tỉ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 7%; tỉ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 6%	Đến năm 2030, tỉ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 7%; tỉ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 6%

S TT	Số liệu thực trạng đến thời điểm hiện nay	Mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược PTTN giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 1331/QĐ-TTg	Đề xuất mục tiêu, chỉ tiêu PTTN tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2030 của UBND tỉnh
	<i>và thanh niên không có việc làm ở nông thôn)</i>		
4	Số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp: Tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp là 05 ý tưởng (<i>theo báo cáo của Sở LĐTB&XH</i>); số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp là 0 ý tưởng (<i>theo báo cáo của Sở GD&ĐT</i>)	Hàng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp	Hàng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp
5	Hiện nay, số thanh niên là người khuyết tật 3.795 người; số thanh niên nghiện ma túy là 188 người; số thanh niên đang sử dụng ma túy là 787 người; số thanh niên vi phạm pháp luật là 176 người; có khoảng 220 thanh niên sau cải tạo tái hòa nhập cộng đồng (trong kỳ gần nhất). Hiện nay, tỉnh đã có một số chính sách hỗ trợ các đối tượng trên trong tạo việc làm ổn định và hòa nhập cộng đồng như thanh niên khuyết tật được nhận chăm sóc, nuôi dưỡng tại cộng đồng, được hưởng chính sách nuôi dưỡng, chăm sóc trong cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội, được hỗ trợ dụng cụ chỉnh hình, phục hồi chức năng.	Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.	Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.
IV	Mục tiêu 4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên		
1	Năm 2021, toàn ngành giáo dục tổ chức tuyên truyền tại 40/40 cơ sở giáo dục trong đó có 100% thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục (<i>số liệu do Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo</i>); Sở LĐ-TB và XH không có số liệu về thanh niên là học sinh, sinh viên trong	Hàng năm, trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở	Hàng năm, trên 75% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở

S TT	Số liệu thực trạng đến thời điểm hiện nay	Mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược PTTN giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 1331/QĐ-TTg	Đề xuất mục tiêu, chỉ tiêu PTTN tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2030 của UBND tỉnh
	các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng chống HIV/AIDS.	giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng chống HIV/AIDS (trong đó: tỉ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỉ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%)	giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng chống HIV/AIDS (trong đó: tỉ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỉ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%)
2	Có trên 45% thanh niên được cung cấp thông tin về dân số Kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 30% nam nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 40% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.	Hàng năm trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản	Hàng năm, tăng bình quân 10% tỷ lệ thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; tỷ lệ các cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn đạt 50% vào năm 2025 và 90% vào năm 2030; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản
3	100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ	Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ	100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 97% thanh niên công nhân làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.
V	Mục tiêu 5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên		
1	Có 95/125 xã, phường, thị trấn có trung tâm văn hóa - thể thao đạt chuẩn, đạt tỷ lệ 76%. Có 763/799 làng, bản, khu phố có nhà văn hóa - khu thể thao, đạt tỷ lệ 95,4%; trong đó, 498/763	Hàng năm, trên 80% trở lên thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế -	Hàng năm, trên 80% trở lên thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện

S TT	Số liệu thực trạng đến thời điểm hiện nay	Mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược PTTN giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 1331/QĐ-TTg	Đề xuất mục tiêu, chỉ tiêu PTTN tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2030 của UBND tỉnh
	<p>thôn, làng, bản, khu phố có nhà văn hóa - khu thể thao đạt chuẩn, đạt tỷ lệ 65,3%.</p> <p>Có 04/08 Nhà thiếu nhi cấp huyện đang hoạt động, riêng thành phố Đông Hà không có nhà thiếu nhi do trên địa bàn thành phố có Nhà thiếu nhi tỉnh đang hoạt động có hiệu quả; 03/08 huyện không có Nhà thiếu nhi (Gio Linh, Hướng Hóa, Đakrông), riêng Vĩnh Linh có Nhà thiếu nhi nhưng đã đóng cửa không sử dụng từ năm 2017 vì không đảm bảo an toàn.</p>	<p>xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao; hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú</p>	<p>kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao; hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú</p>
2	<p>Theo báo cáo của Sở Thông tin và Truyền thông, hiện nay không thống kê được số thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.</p>	<p>Đến năm 2030, ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.</p>	<p>Đến năm 2030, ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số</p>
VI	Mục tiêu 6. Phát huy vai trò xung kích của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc		
1	<p>Từ năm 2017-2021, số thanh niên tham gia nghĩa vụ quân sự trong toàn tỉnh là 4.210 người. Hầu hết thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.</p>	<p>Hàng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.</p>	<p>100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.</p>
2	<p>Hiện nay, trên địa bàn toàn tỉnh có: 40.072 đoàn viên đang tham gia sinh hoạt tại 2.044 Chi đoàn và 393 cơ sở Đoàn.</p> <p>Toàn tỉnh có 43.763 hội viên Hội Liên hiệp thanh niên, có 799 Chi hội.</p> <p>Có 100% các tổ chức Đoàn thanh niên, Hội liên hiệp thanh niên phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát</p>	<p>Hàng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội sinh viên Việt Nam các cấp và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch</p>	<p>Hàng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên và các tổ chức thành viên khác của thanh niên các cấp được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi</p>

S TT	Số liệu thực trạng đến thời điểm hiện nay	Mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược PTTN giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 1331/QĐ-TTg	Đề xuất mục tiêu, chỉ tiêu PTTN tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2030 của UBND tỉnh
	triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh chính trị.	bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia	trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia
3	Số thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở và tương đương: tỷ lệ 0%; Số thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo cấp sở và tương đương: tỷ lệ 0% (theo số liệu của Ban Tổ chức Tỉnh ủy). Số thanh niên là cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp phòng và tương đương đạt tỷ lệ 21,28%; số thanh niên là viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp phòng và tương đương đạt tỷ lệ 10,63%; Số thanh niên là cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước đảm nhận các chức vụ lãnh đạo cấp phòng và tương đương: tỷ lệ 3,2%; số thanh niên là viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập đang đảm nhận các chức vụ lãnh đạo cấp phòng và tương đương đạt tỷ lệ 2,05% (theo số liệu của Sở Nội vụ và Tỉnh đoàn cùng cấp).	Đến năm 2030, phân đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.	Đến năm 2030, phân đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; 10% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.